# BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

## THỊ XÃ PHƯỚC LONG - TỈNH BÌNH PHƯỚC

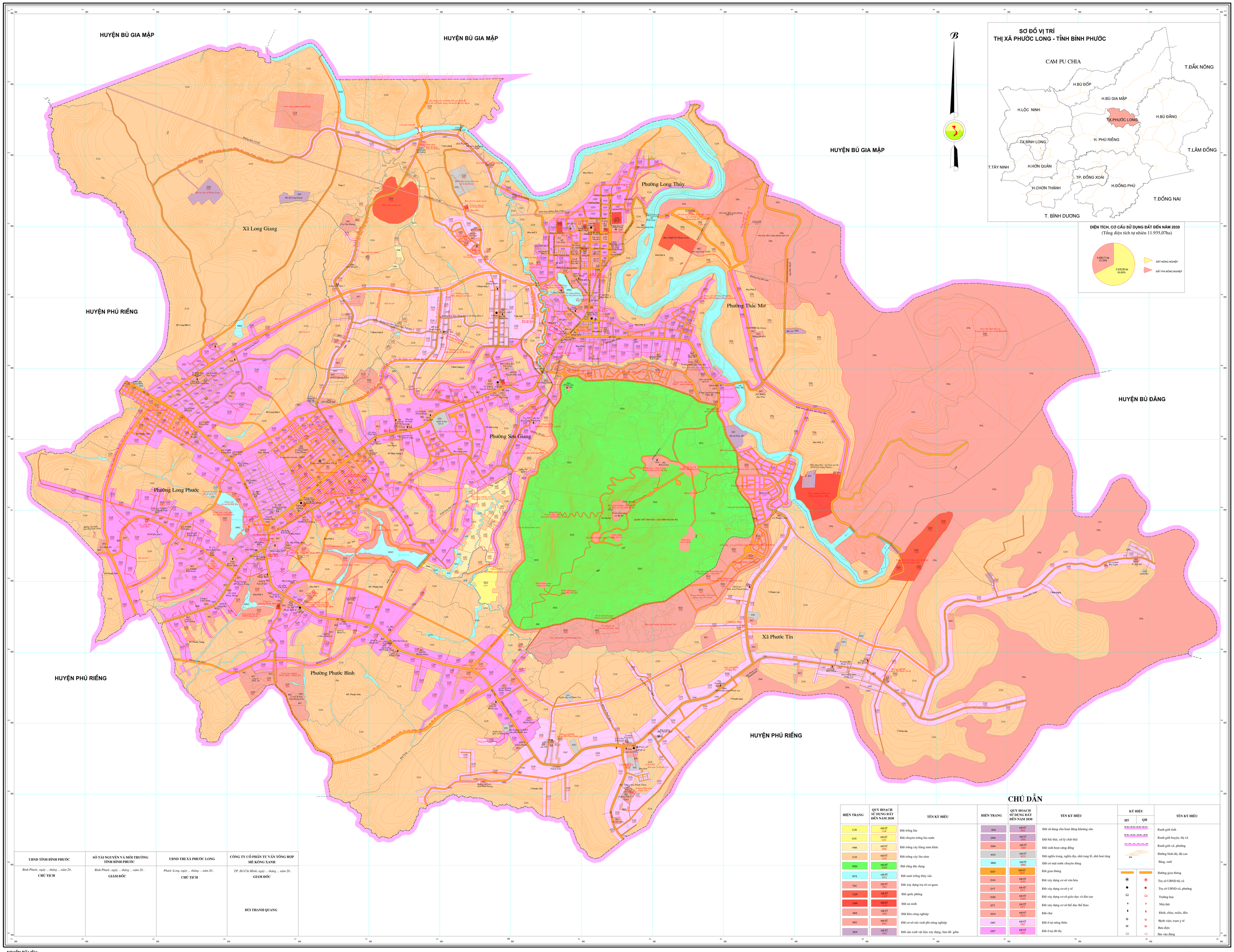


| UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC | SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH PHƯỚC | UBND THỊ XÃ PHƯỚC LONG | CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN TỔNG HỢP MÊ KÔNG XANH |
|---|---|---|---|
| *Bình Phước, ngày ... tháng ... năm 20..* | *Bình Phước, ngày ... tháng ... năm 20..* | *Phước Long, ngày ... tháng ... năm 20..* | *TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20..* |
| **CHỦ TỊCH** | **GIÁM ĐỐC** | **CHỦ TỊCH** | **GIÁM ĐỐC** |
| | | | **BÙI THANH QUANG** |

## CHÚ DẪN

| HIỆN TRẠNG | QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030 | TÊN KÝ HIỆU | HIỆN TRẠNG | QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030 | TÊN KÝ HIỆU |
|---|---|---|---|---|---|
| LUA | mã HT LUA | Đất trồng lúa | SKS | mã HT SKS | Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản |
| LUC | mã HT LUC | Đất chuyên trồng lúa nước | DRA | mã HT DRA | Đất bãi thải, xử lý chất thải |
| HNK | mã HT HNK | Đất trồng cây hàng năm khác | DSH | mã HT DSH | Đất sinh hoạt cộng đồng |
| CLN | mã HT CLN | Đất trồng cây lâu năm | NTD | mã HT NTD | Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng |
| RDD | mã HT RDD | Đất rừng đặc dụng | MNC | mã HT MNC | Đất có mặt nước chuyên dùng |
| NTS | mã HT NTS | Đất nuôi trồng thủy sản | DGT | mã HT DGT | Đất giao thông |
| TSC | mã HT TSC | Đất xây dựng trụ sở cơ quan | DVH | mã HT DVH | Đất xây dựng cơ sở văn hóa |
| CQP | mã HT CQP | Đất quốc phòng | DYT | mã HT DYT | Đất xây dựng cơ sở y tế |
| CAN | mã HT CAN | Đất an ninh | DGD | mã HT DGD | Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo |
| SKK | mã HT SKK | Đất khu công nghiệp | DTT | mã HT DTT | Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao |
| SKC | mã HT SKC | Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp | DCH | mã HT DCH | Đất chợ |
| SKX | mã HT SKX | Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm | ONT | mã HT ONT | Đất ở tại nông thôn |
| | | | ODT | mã HT ODT | Đất ở tại đô thị |

| KÝ HIỆU HT | KÝ HIỆU QH | TÊN KÝ HIỆU |
|---|---|---|
| | | Ranh giới tỉnh |
| | | Ranh giới huyện, thị xã |
| | | Ranh giới xã, phường |
| 278 | | Đường bình độ, độ cao |
| | | Sông, suối |
| | | Đường giao thông |
| | | Trụ sở UBND thị xã |
| | | Trụ sở UBND xã, phường |
| | | Trường học |
| | | Nhà thờ |
| | | Đình, chùa, miếu, đền |
| | | Bệnh viện, trạm y tế |
| | | Bưu điện |
| | | Sân vận động |

**NGUỒN DỮ LIỆU:**

- Bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 thị xã Phước Long - tỉnh Bình Phước.
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020 thị xã Phước Long - tỉnh Bình Phước.
- Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2021 thị xã Phước Long - tỉnh Bình Phước.

**TỶ LỆ 1 : 10.000**

**ĐƠN VỊ XÂY DỰNG**

Công ty cổ phần tư vấn tổng hợp Mê Kông Xanh